TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Bản án số: 16/2019/DSST Ngày 23/5/2019 V/V: Hôn nhân và gia đình.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiện Lợi và bà Tô Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình: Bà Đặng Thị Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2019/TLST – HNGĐ ngày 04/01/2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXX – ST ngày 26/4/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N - Sinh năm 1971 (vắng mặt).

HKTT: Xóm 9, thôn N, xã Đ,thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị X - Sinh năm 1970 (vắng mặt).

HKTT: Số nhà 141, đường L, tổ 36, phường H,thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của anh N trình bày: Anh N kết hôn với chị X từ ngày 31/10/1997 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 06 tháng thì mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau chị X bỏ về nhà nhiều lần. Chị X bỏ đi từ ngày 04/4/1998 đến nay không về anh N đã đến tìm nhiều lần nhưng chị X vẫn không về đoàn tụ. Anh N có nhờ chính quyền đoàn thể cơ sở giúp đỡ nhưng không có kết quả. Nay xét thấy vợ chồng không thể đoàn tụ chung sống, anh N đề nghị ly hôn.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/3/2019 chị Vũ Thị X khai: Vợ chồng chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa từ ngày 31/10/1997. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 8 tháng thì mâu thuẫn. nguyên nhân do tính tình không hợp . Vợ chồng có xảy ra đánh cãi nhau nhiều lần. Chị X bỏ

về nhà sống ly thân từ tháng 6/1998 đến nay. Anh N không liên lạc không đến tìm, không nhận con chung và không quan tâm đến con. Nay anh N xin ly hôn chị X đồng ý ly hôn.

2. Về con chung: Anh N và chị X đều khai: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 10/12/1998 đã trưởng thành tự lập được bản thân nên không đặt ra việc phải cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung: Anh N, chị X đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình:

1. Về tố tụng:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền và thụ lý vụ án; thực hiện đầy đủ các thủ tục cấp, tống đạt các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự. Anh N đề nghị không hòa giải và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Chị X cũng có đơn đề nghị vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt các đương sự.

2. Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình:

- Về hôn nhân: Xử cho công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị X.

- Về con chung: Không đặt ra giải quyêt.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyêt.

- Về án phí: Anh N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh N và chị X đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.Vì vậy Tòa án căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh N kết hôn với chị X trên cơ sở tự nguyện từ có đăng ký kết hôn ngày 31/10/1997 tại UBND xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp.Vợ chồng có xảy ra đánh cãi nhau.Chị X đã bỏ nhà đi sống ly thân từ tháng 6/1998 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay anh N có đơn xin ly hôn chị X cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, ly thân kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được vợ chồng đều thống nhất ly hôn nên xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh N và chị X.

[3]Về con chung: Xét thấy con chung Nguyễn Thị T, sinh ngày 10/12/1998 đã trưởng thành tự lập được bản thân nên không đặt ra giải quyết việc nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Anh N và chị X đều không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Anh N tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1/ Về hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị X.

2/ Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Anh N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0007404 ngày 04/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tp Thái Bình;
-Đương sự;
-UBND xã Đông Hòa ;
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh